TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **194**/2019/HS-PT
Ngày: 26-7-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tồn

Ông Trần Minh Tuấn

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Vũ Thanh Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa*:** Ông Đặng Thọ Định - Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 180/TLPT-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo: **Ksor T** về tội *"giết người"*. Do có kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HS-ST ngày 21/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 732/2019/QĐXXPT-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Ksor T, Sinh năm 1975 tại Gia Lai; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: làng T, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Jrai; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm nông; Học vấn: 3/12; Cha: Rơ Lan A (đã mất), mẹ Ksor H, sinh năm 1956; Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con lớn nhất; Có vợ là chị Siu H, sinh năm 1977 và có 07 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2010.Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Ksor T:** Ông Hoàng Ngọc X – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai, có mặt.

***Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Quốc D:** Chị Rơ O. Sinh năm 1978. Nơi cư trú: làng T, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

***Người phiên dịch**: Bà N. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo.

Vụ án do đại diện hợp pháp và đại điện theo uỷ quyền của đại diện hợp pháp là Chị Rơ O kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 12 tháng 10 năm 2018, chị Ksor H (Sinh năm: 1982) tổ chức uống rượu tại nhà của mình ở làng T, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai), gồm có: Ksor T, Rơ Châm B (Sinh năm: 1982), Kpuih N (Sinh năm: 1983), Rơ M (Sinh năm: 1975), H'Linh E (Sinh năm: 1996) và Ksor H (Sinh năm: 1996), đều cùng trú tại làng T, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Quốc D đi bộ ngang qua nhà chị Ksor H, thấy trước sân nhà chị H đang uống rượu nên D đi vào ngồi bên cạnh Ksor T. Do đã uống hết 02 lít rượu chỉ còn lại 01 ly cuối cùng nên Kpuih N cầm ly rượu mời anh D uống thì anh D nói: "*Rượu thừa mà uống gì, mày đi mua thêm rượu về uống*", do hết tiền nên chị H không đi mua nữa. Lúc này, anh D lấy điếu thuốc lá ra bật quẹt ga đốt thuốc hút, rồi quay sang cầm bật lửa ga quẹt đưa qua đưa lại trước mặt của T và bật lửa đốt cháy râu cằm bên trái của Ksor T nên T nói với anh D: "*Sao anh đốt râu của tôi, tôi lớn hơn anh, anh đốt râu tôi là không tôn trọng tôi*", anh D nói lại: "*Tôi đốt râu của người làng T xem thế nào*", T lúc này rất bực tức nhưng không nói gì. Sau khi hút xong điếu thuốc, anh D đứng dậy bỏ đi về hướng nhà mình, những người còn lại vẫn ngồi chơi trước sân nhà chị H. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, anh Rơ Châm B rủ anh Ksor T và Kpuih N về nhà anh B tiếp tục uống rượu. Khi về đến nhà anh B thì thấy trong nhà có chị Ksor P vợ anh B, chị Ksor B và Ksor HB là hai chị em cùng làng đang ngồi trong nhà xem tivi. Tại đây, B, T và N chơi đánh bài xì lát uống rượu, ai thua thì uống 01 ly. Cả ba chơi bài và uống rượu đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì Ksor T say rượu và mệt nên xin về trước, đồng thời T nhờ chị Ksor HB chở về nhà. Khi chở T về đến trước cổng nhà thì chị Ksor HB đi về nhà của mình, còn T đi bộ để vào nhà thì nhìn thấy anh Nguyễn Quốc D đang đứng ở trước nhà anh Rơ Lan R

(Sinh năm: 1980). Nghỉ đến việc bị anh D vô cớ đốt râu của mình, T nảy sinh ý định đi gặp D để nói chuyện nên T đi vào nhà bếp lấy con dao tự chế dài 33cm (phần cán dao bằng nhựa màu đen dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 21,5cm) có mũi nhọn, được đựng trong vỏ bọc dao bằng nhựa màu đen có dây đeo rồi đeo chéo qua cổ của mình và đi tìm gặp anh D. Khi đến trước sân nhà anh Rơ Lan R gặp anh D, T đến đứng đối diện hỏi: "*Sao lúc nãy mày đốt râu tao mà không xin lỗi?*", anh D trả lời: *"Tao thích thì đốt chơi, xin lỗi cái mặt mày đấy, tao sợ đếch gì mày"*. Nghe vậy, Ksor T xông vào dùng tay phải túm cổ áo của anh D thì bị D dùng tay tát vào mặt, T cũng dùng tay tát lại, cả hai xô xát giằng co qua lại, anh D dùng tay kéo ghì đầu T xuống đất, khi T vung tay xô anh D thì anh D bị mất đà ngã ngữa xuống đất, T lại ngồi đè trên bụng anh D dùng tay đánh, đấm nhiều phát vào mặt và người của anh D. Lúc này, chị Kpuih HV (Sinh năm: 1983, trú tại: Làng T, thị trấn C, huyện Đ) đi ngang qua, thấy vậy chạy đến can ngăn kéo anh T ra và nói: "*Tại sao lại đánh anh D vậy*". Nghe ồn ào đánh nhau, anh Rơ Lan R ở trong nhà cũng chạy ra can ngăn tách hai người ra. Khi thấy anh D đứng dậy, bất ngờ Ksor T xông đến, dùng tay trái đẩy anh D vào hàng rào lưới B40 của nhà anh R, còn tay phải rút con dao ra khỏi vỏ bọc đâm mạnh một nhát trúng vào cổ vùng trên xương đòn phải thấu qua lưng vùng bả vai phải của anh D, sau đó T rút dao ra làm máu trên cổ anh D phun ra, anh D đi khoảng 01 đến 02 bước thì ngã gục xuống đất. Thấy vậy, anh Rơ Lan R chạy đến ôm đỡ anh D, bịt vết thương trên cổ lại, còn chị Kpuih HV hô hoán người dân trong làng đến đưa anh D đi cấp cứu nhưng anh D đã chết ngay sau đó. Đối với Ksor T, sau khi đâm anh D thì T cầm con dao đi về nhà. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, T đến Công an thị trấn C, huyện Đ đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp con dao mà T sử dụng đâm anh chết anh Nguyễn Quốc D

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định:

Hiện trường xảy ra sự việc tại sân đất trước nhà ông Rơ Lan Jú, thuộc làng T, thị trấn C, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Sau khi khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ tại hiện trường các chất màu nâu nghi máu để phục vụ công tác giám định

Qua khám nghiệm tử thi Nguyễn Quốc D, xác định:

- Cổ, ngực: Vùng trên xương đòn phải có 01 vết thương hình khe, bờ mép sắc gọn, có vết phụ, kích thước (5,4 x 3,6)cm, vết thương nằm xiên bên phải, dưới trái, trên tù, dưới nhọn, vết phụ nhọn; Tâm vết cách hõm ức 05cm về phía trên phải, cách mõm quạ 10cm về phía trái.

- Lưng: Vùng bả vai phải có vết thương hình khe, bờ mép sắc gọn, có vết phụ, kích thước (2,2 x 0,8)cm, vết nằm xiên trên trái dưới phải, trên tù dưới nhọn, vết phụ nhọn, tâm vết cách cột sống 07cm về phía phải, cách nếp nách sau phải 22cm về phía trên trái.

** Tiến hành giải phẫu:*

- Mô cơ dưới da vùng dưới vết thương trên xương đòn phải bầm tụ máu, đứt động mạch cảnh chung phải, vết thương thông với vết thương vùng bả vai phải, vết có chiều hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, từ trái qua phải. Chọc dịch màng phổi phải, trái không có máu, chọc dịch ổ bụng không có máu

Ngày 12 tháng 10 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai ra Quyết định trưng cầu giám định số 238/PC02 về việc yêu cầu giám định nguyên nhân chết của anh Nguyễn Quốc D. Qua giám định, tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 586/GĐPY ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận anh Nguyễn Quốc D chết là do:*"Đứt động mạch cảnh chung phải do vật sắt nhọn gây mất máu cấp"*

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai ra Quyết định trưng cầu giám định số 239/PC02 về việc yêu cầu giám định dấu vết máu. Qua giám định, tại bản Kết luận giám định số 604/KLGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2018 của Phòng kỷ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

"1. Trên con dao mũi nhọn dài 33cm (mẫu ký hiệu A1) gửi giám định: ***Có máu người, nhóm máu AB****.*

2. Trên vỏ bọc dao bằng nhựa màu đen dài 24,5cm (Mẫu ký hiệu A2) gửi giám định: ***Có máu người, do lượng mẫu ít nên không xác định được nhóm máu****.*

3.Mẫu chất màu nâu nghi máu ghi thu tại hiện trường (mẫu ký hiệu A3) gửi giám định: ***Là máu người, nhóm máu AB****.*

4.Mẫu chất màu nâu nghi máu ghi thu tại hiện trường (mẫu ký hiệu A4) gửi giám định: ***Là máu người, nhóm máu AB****.*

5.Mẫu chất màu nâu nghi máu ghi thu tại hiện trường (mẫu ký hiệu A5) gửi giám định: ***Là máu người, nhóm máu AB****.*

6.Cục bông thấm máu ghi thu máu nạn nhân Nguyễn Quốc D: ***Nhóm máu AB****" (BL số 22: Quyết định trưng cầu giám định; số 25: Kết luận giám định).*

Đối với 01 con dao mũi nhọn dài 33cm (Cán dao bằng nhựa màu đen dài 11,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21,5cm; phần rộng nhất của lưỡi dao là 04cm) và 01 vỏ bọc

dao bằng nhựa màu đen dài 24,5cm (chỗ rộng nhất là 06cm, đầu vỏ bọc vát nhọn. Phần đầu võ bọc dao có nẹp 01 sợi dây kim loại màu trắng, hai đầu khe bọc dao có buộc sợi dây vải dài 81cm) đã thu giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai, chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2019/HS-ST ngày 21/3/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo bị cáo Ksor T phạm tội: "Giết người"

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ksor T 17 (Mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: ngày 12/10/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015, xử buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tiền tổn thất tinh thần là 111.200.000 đồng. Chị Rơ O là người được nhận số tiền này.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyết định về xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/3/2019, chị Rơ O, đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo: yêu cầu Toà phúc thẩm xem xét phần bồi thường tổn thất tinh thần phải là 100 tháng lương cơ bản như hai bên thoả thuận, Toà sơ thẩm giải quyết 80 tháng là không phù hợp; Toà triệu tập 10 nhân chứng, vắng 7, có hai nhân chứng có mặt thì nhân thân bị cáo; Sau khi thực hiện tội giết người, bị cáo đầu thú là không chính xác; Nguyễn Quốc D có hành vi dùng bật lữa đốt râu bị cáo, đó chỉ là lời khai bị cáo.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo cho rằng Toà án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội " Giết người" và tuyên phạt 17 năm tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không kháng cáo. Các lý do mà đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo có trong hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét khách quan và không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, quan điểm của Viện kiểm sát, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không kháng cáo. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Giữa Ksor T và anh Nguyễn Quốc D là người cùng làng, không có mâu thuẫn gì trước đó, xuất phát từ việc do mâu thuẫn với nhau trong lúc ngồi uống rượu vì bị anh Nguyễn Quốc D đốt râu của mình nên sau đó giữa bị cáo Ksor T và Nguyễn Quốc D đã xảy ra xô xát đánh nhau; tiếp đó bị cáo Ksor T đã dùng dao tự chế có mũi dao nhọn dài 33cm đâm 01 nhát vào cổ vùng trên xương đòn phải thấu qua lưng vùng bả vai phải của anh Nguyễn Quốc D. Hậu quả làm anh Nguyễn Quốc D bị chết do :*"Đứt động mạch cảnh chung phải do vật sắt nhọn gây mất máu cấp"*. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, Ksor T ra đầu thú và giao nộp hung khí gây án.

Do đó, toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ksor T về tội " Giết người" theo tình tiết định khung tăng nặng "Có tính chất côn đồ" quy định điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, đại diện hợp pháp của bị hại chị chị Rơ O giữ nguyên nội dung kháng cáo. Xét nội dung kháng cáo về yêu cầu bồi thường 100 tháng lương cơ bản về khoản tổn thất tinh thần, thấy: Quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường về mai táng phí 83.193.000 đồng và 139.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần. Về mai táng phí, gia đình bị cáo đã bồi thường xong. Riêng về khoản tổn thất tinh thần, tại biên bản ghi lời khai (BL 35,36), chị Siu H là vợ của bị cáo đã khai: Đã bồi thường cho anh Nguyễn Quốc D số tiền 83.190.000 đồng, có biên bản nhận tiền giữa hai gia đình. Hai bên gia đình thống nhất còn lại số tiền tổn thất tinh thần 139.000.000 đồng sẽ bồi thường khắc phục sau vì hiện nay gia đình đang gặp khó khăn. Như vậy, về khoản tổn thất tinh thần hai bên đã thoả thuận mức bồi thường, điều này phù hợp với quy định tại Điều 591 Bộ luật dân dự năm 2015: Mức bồi thường tổn thất tinh thần do các bên thoả thuận, nếu không thoả thuận được thì mức tối đa cho một người có tính mạng bị xâm hại không quá một trăm lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định.Toà án cấp sơ thẩm quyết định mức bồi thường 80 tháng lương là không đúng với thoả thuận giữa các bên, do đó nội dung kháng cáo này của đại diện hợp pháp của bị hại có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Về nội dung kháng cáo cho rằng Toà án triệu tập 10 nhân chứng, vắng 7, có mặt 2 nhân chứng đều là thân nhân của bị cáo. Thấy rằng, khi xét xử Toà án căn cứ vào

các chứng cứ, tài liệu trong suốt quá trình điều tra vụ án, trong đó có lấy lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; khi lời khai này phù hợp với các chứng cứ khác thì được xem xét để làm căn cứ giải quyết vụ án. Do đó, mặc dù họ vắng mặt nhưng đã có lời khai trong giai đoạn điều tra nên Toà án sơ thẩm tiến hành xét xử vụ án là đúng quy định của tố tụng hình sự.

[4] Về nội dung kháng cáo cho rằng bị cáo thực hiện tội giết người, bị cáo đầu thú là không chính xác. Bị cáo thực hiện hành vị phạm tội lúc 14h ngày 12/10/2018. Theo biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú do cơ quan công an lập ngày 12/10/2018 (BL 05) thì bị cáo đến đầu thú vào lúc 16h30', sau đó bị tạm giữ hình sự vào lúc 19h30' ngày 12/10/2018. Như vậy, Toà án cấp sơ thẩm xác định bị cáo đầu thú là đúng.

[5] Về nội dung kháng cáo cho rằng Nguyễn Quốc D có hành vi dùng bật lửa đốt râu bị cáo, đó chỉ là lời khai của bị cáo. Thấy trong hồ sơ vụ án, tình tiết D dùng bật lửa đốt râu bị cáo Ksor T, ngoài lời khai của bị cáo còn có các lời khai của người làm chứng. Ksor H khai : D có bật lửa đốt vào cằm của T (BL 88); Rơ Châm B khai: nguyên nhân mâu thuẩn là do D dùng bật lử đốt râu nhưng không xin lỗi anh T.

Từ những phân tích và lập luận trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại về phần dân sự - phần bồi thường tổn thất tinh thần là có cơ sở chấp nhận; các nội dung kháng cáo khác như trên đã phân tích không có căn cứ nên không chấp nhận. Do đó, chấp nhận một phần kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa bản án sơ thẩm về phần dân sự.

Kháng cáo được chấp nhận, mặt khác đây là yêu cầu bồi thường do tính mạng bị xâm hại nên chị Rơ O không phải chịu án phí phúc thẩm.

Do phần dân sự bị sửa nên án phí dân sự sơ thẩm được tính lại. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại nghị quyết 326/NQ-UBTVQH k14 về án phí, lệ phí Toà án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của chị Rơ O là người đại điện hợp pháp của người bị hại, sửa bản án sơ thẩm.

1. Về hình sự:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Ksor T 17 (Mười bảy) năm tù, về tội " Giết người". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: ngày 12/10/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015, xử buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tiền tổn thất tinh thần là 139.000.000 đồng (một trăm ba mươi chín triệu đồng). Chị Rơ O là người được nhận số tiền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ksor T phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.950.000 đồng (sáu triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Cường

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS - CA tỉnh Gia Lai;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.